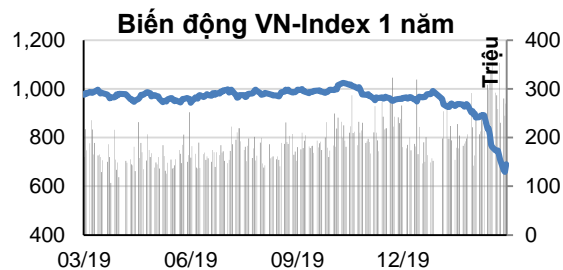


## Biến động thị trường

	26/03	1N (%)	1T (%)
<b>VN Index</b>	694.21	0.6%	-22.5%
<b>GTGD</b>	3,948	(Tỷ đồng)	
<b>Khối ngoại mua ròng</b>	-43	(Tỷ đồng)	

Nguồn: Bloomberg-Finpro



## Trái phiếu và Hàng hóa

	26/03	1T	3T
<b>Lãi suất TPCP 1 năm</b>	2.03%	1.86%	1.50%
<b>Lãi suất TPCP 3 năm</b>	2.22%	1.98%	1.81%
<b>Lãi suất TPCP 10 năm</b>	3.36%	2.92%	3.42%
<b>Dầu WTI (USD/thùng)</b>	23.84	48.73	61.68
<b>Vàng (USD/oz)</b>	1,609	1,649	1,504

Nguồn: Bloomberg

## Chỉ số vĩ mô

Quý	4Q19	3Q19	2Q19
GDP (% n/n)	6.97	7.31	6.73
FDI giải ngân (tỷ USD)	6.16	5.12	4.98
Tháng	02/20	01/20	12/19
CPI (% n/n)	5.40	6.43	5.23
IIP (% n/n)	23.71	-5.51	6.20
Xuất khẩu (% n/n)	33.76	-13.9	10.15
Nhập khẩu (% n/n)	26.08	-10.2	10.98

Nguồn: Bloomberg, FIA, GSO, IHS Markit, Nikkei

## Lợi nhuận doanh nghiệp

HSX	Hiện tại	4Q19	3Q19
Tăng trưởng (% n/n)		22.7	17.6
TTM PER (x)	10.8	14.9	16.5

Nguồn: Bloomberg, Finpro

## Trần Trương Mạnh Hiếu

**BP Chiến lược – Trưởng nhóm**

(+84 28) 3914 8585 - Ext: 1464

hieuttm@kisvn.vn

## VIC tăng trần

Thị trường chứng khoán Việt Nam tiếp tục tăng trưởng nhờ lực cầu cao trên một vài cổ phiếu vốn hóa lớn. Bên cạnh đó, thượng viện Mỹ đã thông qua gói kích thích kinh tế 2,000 tỷ đô của Tổng thống Hoa Kỳ để chống lại COVID-2019.

Kết thúc, chỉ số VN-Index tăng 0.57%, đóng cửa ở mức 694.2 điểm. Khối lượng giao dịch suy giảm còn 221 triệu cổ phiếu tương đương 3,948 tỷ đồng giá trị. Chiều đối lập, HNX-Index suy giảm 2.28% xuống còn 97.8 điểm do ACB và SHB, những cổ phiếu đóng góp nhiều nhất trong chỉ số điều chỉnh mạnh 3.9% và 1.6%.

Một số cổ phiếu trong nhóm tiêu dùng thiết yếu và bất động sản dẫn dắt xu hướng như VIC (+6.9%), VHM (+3.2%), VRE (+5.8%), VNM (+2.2%) và SAB (+4.2%). Ngoài ra, một số thành phần của chỉ số VN30-Index cũng đóng cửa trong sắc xanh như BVH (+6.9%), VCB (+1.9%), BID (+0.3%) và SBT (+6.7%).

Ngược lại, áp lực bán đã đẩy ngành năng lượng điều chỉnh với áp lực trên GAS (-2.3%), PVT (-1.5%), PVD (-3.7%), PVS (-3.8%), PLX (-1.6%) và POW (-3.2%). Bên cạnh đó, một số cổ phiếu vốn hóa lớn giảm hơn 3% như CTG (-3.8%), EIB (-3.7%), FPT (-3.9%), HPG (-4.7%), MBB (-3.8%), MWG (-6.8%), SSI (-3.0%), STB (-4.5%), TCB (-3.0%) và VPB (-3.4%).

Nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục bán mạnh với giá trị ròng 43 tỷ đồng trên sàn HSX. MSN, VHM và VRE được bán nhiều nhất với giá trị ròng lần lượt là 95 tỷ đồng, 36 tỷ đồng và 25 tỷ đồng. Về phía mua, VNM, VIC và VCB đứng đầu danh sách.

Mặc dù, thị trường có phiên phục hồi thứ 2 liên tiếp tuy nhiên tâm lý thị trường vẫn duy trì sự thận trọng. Do đó, nhà đầu tư vẫn nên thận trọng đứng bên ngoài quan sát và chờ đợi tín hiệu đảo chiều tiếp theo.

## Điểm tin

**Cú rơi bất ngờ trên thị trường ngoại hối toàn cầu trong bối cảnh đại dịch COVID-19 đang tấn công các nền kinh tế lớn nhất thế giới.** Từ sau thời điểm Cục dự trữ Liên bang Mỹ quyết định cắt giảm lãi suất lần 2 vào ngày 15 – 16 tháng 3, các nhà đầu tư toàn cầu dường như lo lắng về một kịch bản rằng nền kinh tế thế giới sẽ sớm bị sụp đổ với tác động nặng nề của dịch bệnh. Đồng bạc xanh, đồng tiền mạnh nhất trên thế giới, trở thành nơi trú ẩn cho tất cả khỏi cơn khủng hoảng đại dịch này. Chỉ số DXY, chỉ số giá trị của đồng USD, nhay vọt mức xỉ cao nhất trong 3 năm, đạt 102.99, xấp xỉ mức trong thời gian đầu của cuộc chiến tranh thương mại Mỹ - Trung Quốc. Tương tự như các đồng tiền khác so với USD, Việt Nam đồng đã và đang chịu áp lực giảm giá rất mạnh, đã giảm hơn 400 đồng, tương đương khoảng 1.76%, chỉ trong vòng 10 ngày từ ngày 16 tháng 3 cho đến nay. (Bloomberg, KISVN)

**MWG sẽ đóng cửa một số cửa hàng để chống lại dịch coronavirus.** Công ty Cổ phần Thế Giới Di Động (HOSE: MWG) thông báo tạm thời đóng một số cửa hàng Thế Giới Di Động và Điện Máy Xanh tại vùng dịch kể từ ngày 26/03/2020. (ndh.vn)

**Chủ tịch SBT đăng ký mua cổ phiếu.** Chủ tịch của CTCP Thành Thành Công - Biên Hòa (HOSE: SBT) đăng ký mua 10 triệu cổ phiếu SBT thông qua phương thức khớp lệnh hoặc thỏa thuận. Giao dịch dự kiến thực hiện từ 30/03 – 28/04/2020. (ndh.vn)

Thống kê thị trường

**SÀN GIAO DỊCH HSX**

		Tăng / Giảm	Tăng / Giảm (%)	Thống kê tăng/giảm	
VN-Index	694.21	3.96	0.6%	SL CP tăng giá	96
KLGD ('000 cổ phiếu)	221,851	-47,103	-17.5%	SL CP giảm giá	220
GTGD (tỷ VND)	3,948	-819	-17.2%	SL CP không đổi	64

**Top 5 cổ phiếu Leader**

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
VIC	81,800	5,300	5.12
VHM	61,000	1,900	1.82
VCB	63,200	1,200	1.27
VNM	94,000	2,000	1.00
SAB	125,000	5,000	0.92

**Top 5 cổ phiếu Laggard**

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
CTG	18,800	-750	-0.798
GAS	58,700	-1,400	-0.765
HPG	16,950	-850	-0.670
MWG	68,000	-5,000	-0.647
TCB	16,100	-500	-0.500

**Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)**

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
VNM	94,000	2.56	239.4
MWG	68,000	2.12	148.1
HPG	16,950	8.51	147.1
MSN	49,000	2.76	135.3
VHM	61,000	2.02	121.7

**Top 5 Ngành Tăng**

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Bất động sản	4.4%	7.45
TD thiết yếu	2.0%	2.00
Y Tế	0.1%	0.00

**Top 5 Ngành Giảm**

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
TD không thiết yếu	-3.9%	-0.90
CNTT	-3.4%	-0.35
Nguyên vật liệu	-2.9%	-0.80
Dịch vụ tiện ích	-1.8%	-0.96
Năng lượng	-1.7%	-0.29

**SÀN GIAO DỊCH HNX**

		Tăng / Giảm	Tăng / Giảm (%)	Thống kê tăng/giảm	
HNX-Index	97.81	-2.28	-2.3%	SL CP tăng giá	91
KLGD ('000 cổ phiếu)	49,396	675	1.4%	SL CP giảm giá	103
GTGD (tỷ VND)	391	-40	-9.3%	SL CP không đổi	171

**Top 5 cổ phiếu Leader**

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
HHC	101,000	7,700	0.07
PTI	16,600	1,500	0.03
TIG	5,100	400	0.03
BCF	0	0	0.02
SHN	8,900	100	0.01

**Top 5 cổ phiếu Laggard**

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
ACB	19,700	-800	-1.28
SHB	12,500	-200	-0.27
PVS	10,200	-400	-0.10
NVB	8,400	-200	-0.08
VCS	52,500	-2,000	-0.07

**Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)**

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
ACB	19,700	3.63	72.8
SHB	12,500	4.01	49.9
PVS	10,200	3.29	34.2
NVB	8,400	2.74	23.1
VCS	52,500	0.24	12.8

**Top 5 Ngành Tăng**

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Dịch vụ tiện ích	0.7%	0.00

**Top 5 Ngành Giảm**

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Khác	-3.7%	-0.05
CNTT	-2.9%	-0.01
Năng lượng	-2.8%	-0.14
Tài chính	-2.3%	-1.72
Nguyên vật liệu	-2.1%	-0.10

## Giao dịch khối ngoại

### HOSE

#### Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
VNM	94,000	375.8	269.2	106.6
VIC	81,800	71.3	36.0	35.3
VCB	63,200	51.6	43.1	8.5
SAB	125,000	44.1	36.5	7.5
BID	33,300	5.5	1.7	3.7

#### Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
MSN	49,000	2.6	98.5	-95.9
VHM	61,000	13.2	49.9	-36.6
VRE	20,000	65.6	91.0	-25.5
HPG	16,950	31.2	44.7	-13.5
VJC	97,000	0.3	13.6	-13.2

### HNX

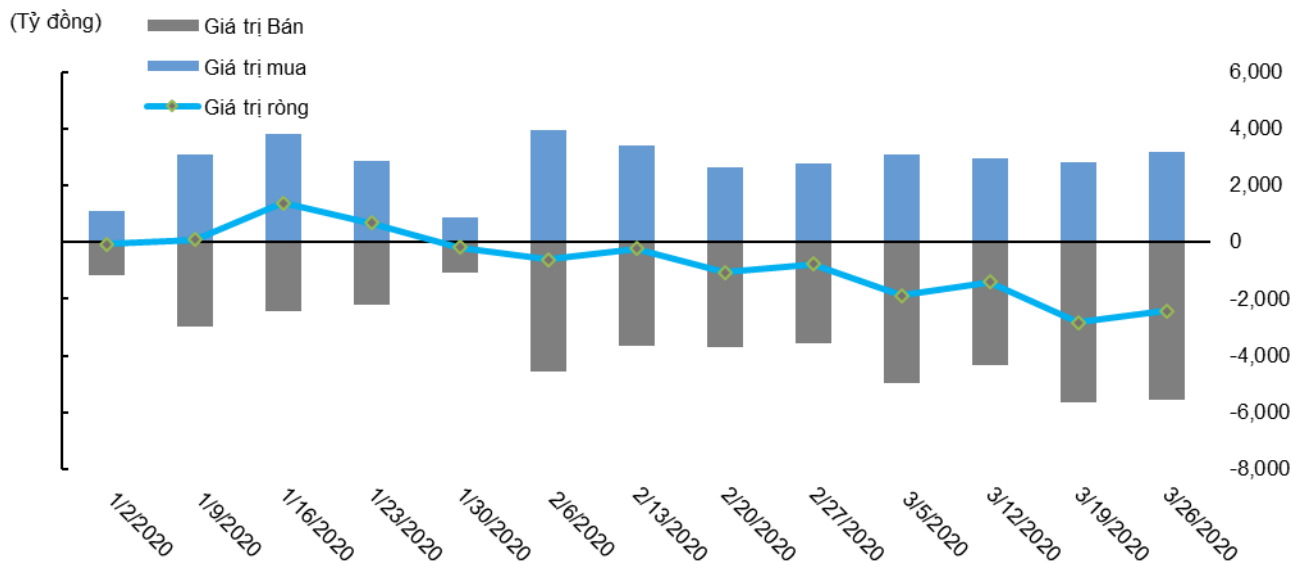
#### Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
TIG	5,100	0.8	0.1	0.7
KLF	1,700	0.6	0.0	0.6
SDT	2,900	0.2	0.0	0.2
MAS	24,500	0.1	0.0	0.1
ART	2,300	0.1	0.0	0.1

#### Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
PVS	10,200	2.2	5.4	-3.2
SHB	12,500	0.0	0.8	-0.8
DNM	16,800	0.0	0.7	-0.7
SHS	6,400	0.0	0.3	-0.3
TNG	9,100	0.0	0.2	-0.2

### Diễn biến giao dịch khối ngoại



## Lịch sự kiện

Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Mã	Sàn	Nội dung sự kiện	Tỷ lệ	Giá trị
27/03/2020		AFC	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/03/2020	29/04/2020	ASM	HSX	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/03/2020		BNW	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/03/2020		CEE	HSX	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/03/2020	22/04/2020	CPC	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/03/2020	24/04/2020	DPC	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/03/2020	18/04/2020	DTN	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/03/2020	27/04/2020	GMC	HSX	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/03/2020		H11	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/03/2020	24/04/2020	HBC	HSX	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/03/2020	25/04/2020	HDG	HSX	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/03/2020	29/04/2020	HFT	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/03/2020	18/04/2020	HHC	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/03/2020		HLT	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/03/2020	21/04/2020	HNA	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/03/2020	29/04/2020	KMR	HSX	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/03/2020		L35	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/03/2020		LAS	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/03/2020	28/04/2020	LCS	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/03/2020		MC3	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/03/2020	24/04/2020	MKP	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/03/2020		MML	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/03/2020	21/04/2020	MQN	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/03/2020		MSN	HSX	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/03/2020		MTG	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/03/2020	22/04/2020	NT2	HSX	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/03/2020		PAI	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/03/2020		PBP	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/03/2020	20/04/2020	PGI	HSX	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/03/2020	28/04/2020	PHP	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/03/2020		PVG	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/03/2020	28/04/2020	PVS	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/03/2020		PVX	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		

27/03/2020		QLD	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/03/2020		SBS	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/03/2020	29/04/2020	SSM	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/03/2020		TDP	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/03/2020		TGG	HSX	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/03/2020	15/04/2020	TID	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/03/2020		TQN	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/03/2020	17/04/2020	UEM	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/03/2020	22/04/2020	VCI	HSX	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/03/2020	28/04/2020	VGP	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/03/2020	24/04/2020	VNL	HSX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	8%	800
27/03/2020		XLV	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		

## Đấu giá cổ phần khác

Ngày đấu giá	Mã CK	Công ty	Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	SLCP bán	Giá khởi điểm (đồng)	Ghi chú
20/04/2020	VSH	CTCP Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hinh	2,062.0	63,016,948	31,931	-
13/04/2020	TSB	CTCP Ấc quy Tia Sáng	67.5	3,440,252	32,800	-
10/04/2020	SOUTHCHIMEX	CTCP Xuất nhập khẩu Hóa chất Miền Nam	9.4	461,516	253,300	-
07/04/2020	VIID	CTCP Hạ tầng và Bất động sản Việt Nam	410.0	19,528,409	26,400	Đấu giá cả lô
01/04/2020	PHN	CTCP Pin Hà Nội	72.5	144,533	29,700	Nhà đầu tư nước ngoài không được quyền mua
31/03/2020	HPH	CTCP Hóa chất Hưng Phát Hà Bắc	84.0	5,423,000	16,500	-
31/03/2020	AGRITOUR	CTCP Du lịch Thương mại Nông nghiệp Việt Nam	230.0	5,290,000	14,276	-

## Liên hệ

### Trụ sở chính

Tầng 3, Tòa nhà TNR,  
180-192 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.HCM.  
ĐT: (+84 28) 3914 8585  
Fax: (+84 28) 3821 6899

### PGD Phạm Ngọc Thạch

Lầu 03, 62A Phạm Ngọc Thạch,  
Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh  
Điện thoại: (+84 28) 7108 1188  
Fax: (+84 28) 3820 9229

### Chi nhánh Hà Nội

Lầu 06, Tòa nhà CTM,  
299 Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội  
Điện thoại: (+84 24) 3974 4448  
Fax : (+84 24) 3974 4501

### PGD Bà Triệu

Lầu 06, 74 Bà Triệu, P. Hàng Bài,  
Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Điện thoại: (+84 24) 7106 3555  
Fax: (+84 24) 3632 0809

### PGD Láng Hạ

P.504A, Lầu 05, Tòa nhà TĐL,  
22 Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội  
Điện thoại: (+84 24) 7108 1188  
Fax : (+84 24) 3244 4150

## Phòng Phân tích

### Hoàng Huy

Trưởng phòng Phân tích  
(+84 28) 3914 8585 (x1450)  
huy.hoang@kisvn.vn

## Phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức

### Lâm Hạnh Uyên

Trưởng phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức  
(+84 28) 3914 8585 (x1444)  
uyen.lh@kisvn.vn

## Khuyến cáo

Bản báo cáo này do **Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam (KIS)** phát hành với sự đóng góp của các chuyên gia của KIS được nêu trong báo cáo. Báo cáo này được viết nhằm mục đích cung cấp thông tin cho khách hàng là các tổ chức đầu tư, các chuyên gia hoặc các khách hàng cá nhân của KIS tại Việt Nam.

Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào ý kiến tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh.

Khi viết bản báo cáo này, chúng tôi dựa vào các nguồn thông tin công khai và các nguồn thông tin đáng tin cậy khác, và chúng tôi giả định các thông tin này là đầy đủ và chính xác, mặc dù chúng tôi không tiến hành xác minh độc lập các thông tin này. KIS không đưa ra - một cách ẩn ý hay rõ ràng - bất kỳ đảm bảo, cam kết hay khai trình nào và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác và đầy đủ của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này.

Các nhận định, đánh giá và dự đoán trong báo cáo này được đưa ra dựa trên quan điểm chủ quan của chúng tôi vào thời điểm đưa ra báo cáo này và có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần báo trước.

KIS có thể đã, đang và sẽ tiếp tục thực hiện các dịch vụ tư vấn đầu tư hoặc tiến hành các công việc kinh doanh khác cho các công ty được đề cập đến trong báo cáo này. Ngoài ra, KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có liên quan đến việc viết hay phát hành báo cáo này có thể đã, đang và sẽ mua hoặc bán có kỳ hạn chứng khoán hoặc chứng khoán phái sinh (bao gồm quyền chọn) của các công ty được đề cập trong báo cáo này, hoặc chứng khoán hay chứng khoán phái sinh của công ty có liên quan theo cách phù hợp hoặc không phù hợp với báo cáo và các ý kiến nêu trong báo cáo này. Vì thế, nhà đầu tư nên ý thức rằng KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có thể có xung đột lợi ích mà điều đó có thể ảnh hưởng đến nhận định.

Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của KIS.